

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ: *Luận cứ khoa học về mô hình, chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện mới*

Mã số nhiệm vụ: ĐTDL.XH-10/21

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình):
- Khác (ghi cụ thể): Đề tài độc lập cấp nhà nước

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Làm rõ cơ sở lý luận và kinh nghiệm quốc tế về công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đúc rút những bài học kinh nghiệm thành công và thất bại qua thực tiễn các nước đối với Việt Nam; phân tích, làm rõ chủ trương, đường lối của Đảng, mô hình, chính sách CNH, HĐH của Việt Nam và thực trạng kết quả CNH, HĐH giai đoạn 2001-2020 (tập trung giai đoạn 2011-2020); làm rõ điều kiện mới và dự báo các nhân tố tác động trong nước và quốc tế đến quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trên cơ sở đó, đề xuất quan điểm, mục tiêu, mô hình, chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa cho giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; lộ trình, điều kiện và các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mô hình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Nguyễn Đức Hiền, Phó Trưởng Ban KTTW

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Ban Kinh tế Trung ương

5. Tổng kinh phí thực hiện:

- Kinh phí theo hợp đồng: 4.850 triệu đồng; trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 4.850 triệu đồng; kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

- Kinh phí được cấp đã sử dụng: 3.714,7 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: ngày 6/12/2021

Kết thúc: ngày 30/5/2023

7. Nghiệm thu cấp cơ sở: ngày 31/5/2023 (*Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở thành lập tại Quyết định số 639-QĐ/BKTTW ngày 24/5/2023 của Ban Kinh tế TW*)

8. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	TS. Nguyễn Đức Hiền	Chủ nhiệm	Ban Kinh tế Trung ương
2	TS. Bùi Tiến Dũng	Thư ký	Vụ Kinh tế tổng hợp, Ban Kinh tế Trung ương
3	TS. Dương Duy Hưng	Thành viên chính	Ban Kinh tế Trung ương
4	Ths. Đinh Thu Hằng	Thành viên chính	Vụ Kinh tế Tổng hợp, Ban Kinh tế Trung ương
5	TS. Hà Minh Hiệp	Thành viên chính	Tổng cục Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng, Bộ KH&CN
6	TS. Nguyễn Đỗ Anh Tuấn	Thành viên chính	Vụ Hợp tác Quốc tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7	TS. Nguyễn Văn Vịnh	Thành viên chính	Viện Chiến lược phát triển, Bộ Kế hoạch và Đầu tư
8	TS. Nguyễn Ngọc Thành	Thành viên chính	Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương
9	GS.TS. Võ Xuân Vinh	Thành viên chính	Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
10	PGS. TS. Bùi Huy Nhượng	Thành viên chính	Trường Đại học Kinh tế quốc dân

Ngoài ra còn có 20 thành viên tham gia thực hiện đề tài theo danh sách đã được xác nhận.

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng	Khối lượng	Chất lượng
1	Cơ sở lý luận về mô hình, chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 09 báo cáo cho Ban KTTW, Ban Chỉ đạo và Tổ Biên tập xây dựng Đề án "Tiếp tục đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" trình Hội nghị Trung ương lần thứ 6 Khóa XIII (sau đây gọi là Đề án); 02 tài liệu hội thảo phục vụ xây dựng Đề án.
2	Kinh nghiệm quốc tế về xây dựng và thực hiện mô hình, chính sách CNH, HĐH	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 05 báo cáo phục vụ xây dựng Đề án trình; 03 tài liệu hội thảo phục vụ xây dựng Đề án
3	Chủ trương, đường lối của Đảng về mô hình và chính sách CNH, HĐH đất nước giai đoạn 2001-2021	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 04 báo cáo phục vụ xây dựng Đề án trình BCHTW; 02 tài liệu hội thảo phục vụ xây dựng Đề án.
4	Thực trạng về mô hình CNH, HĐH của Việt Nam giai đoạn 2001-2021	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 04 báo cáo phục vụ xây dựng Đề án trình BCHTW; 02 tài liệu hội thảo phục vụ xây dựng Đề án.
5	Thực trạng chính sách CNH, HĐH đất nước giai đoạn 2001-2021	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 18 báo cáo phục vụ xây dựng Đề án trình BCHTW; 03 tài liệu hội thảo phục vụ xây dựng Đề án
6	Kết quả thực hiện CNH, HĐH đất nước giai đoạn 2001-2021	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 18 báo cáo phục vụ xây dựng Đề án trình BCHTW; 03 tài liệu hội thảo phục vụ xây dựng Đề án
7	Khái quát các kết quả nổi bật và hạn chế chủ yếu của quá trình CNH, HĐH giai đoạn 2001-2021	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 04 báo cáo phục vụ xây dựng Đề án trình BCHTW

8	Bối cảnh và điều kiện mới tác động đến việc xây dựng mô hình và chính sách CNH, HDH giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 02 báo cáo phục vụ xây dựng Đề án trình BCHTW
9	Xây dựng các kịch bản phát triển để đến năm 2025, Việt Nam là nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 06 báo cáo phục vụ xây dựng Đề án trình BCHTW
10	Đề xuất quan điểm, mục tiêu, mô hình CNH, HDH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 03 báo cáo phục vụ xây dựng Đề án trình BCHTW
11	Đề xuất chính sách CNH, HDH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 17 báo cáo phục vụ xây dựng Đề án trình BCHTW
12	Lộ trình, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu thực hiện CNH, HDH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 03 báo cáo phục vụ xây dựng Đề án trình BCHTW

13	<p>01 báo cáo về cơ sở lý luận CNH, HĐH</p> <p>01 báo cáo về thực trạng quá trình CNH, HĐH của Việt Nam</p> <p>01 báo cáo dự báo các nhân tố tác động trong nước và quốc tế đến quá trình CNH, HĐH trong điều kiện mới</p> <p>01 báo cáo đề xuất mô hình, chính sách CNH, HĐH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045</p> <p>01 báo cáo kiến nghị về mục tiêu, lộ trình và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện CNH, HĐH giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn 2045</p> <p>01 bộ số liệu về kết quả thực hiện đề tài</p>	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp cho Ban KTTW phục vụ xây dựng Đề án
14	01 cuốn sách chuyên khảo “Luận cứ khoa học xây dựng mô hình, chính sách CNH, HĐH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, cung cấp 01 cuốn sách phục vụ giảng dạy
15	01 bài đăng Kỳ yếu Hội thảo quốc tế và 01 bài đăng Kỳ yếu Hội thảo quốc gia	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng
16	05 bài báo khoa học đăng Tạp chí khoa học trong nước	Đạt	Đạt	Đảm bảo chất lượng, phục vụ công tác nghiên cứu và giảng dạy
17	01 công bố quốc tế	Đạt	Đạt	Đạt chuẩn quốc tế Scopus; đảm bảo chất lượng, phục vụ công tác nghiên cứu và giảng dạy

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	01 sách tham khảo “Luận cứ khoa học xây dựng mô hình, chính sách CNH, HDH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”	Tháng 7/2023	Trường Đại học KTQD phục vụ công tác nghiên cứu và đào tạo sau đại học	Cuốn sách là kết quả nghiên cứu của đề tài

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

TT	Tên sản phẩm*	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	01 báo cáo về cơ sở lý luận CNH, HDH 01 báo cáo về thực trạng quá trình CNH, HDH của Việt Nam 01 báo cáo dự báo các nhân tố tác động trong nước và quốc tế đến quá trình CNH, HDH trong điều kiện mới 01 báo cáo đề xuất mô hình, chính sách CNH, HDH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 01 báo cáo kiến nghị về mục tiêu, lộ trình và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện CNH, HDH giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn 2045 01 bộ số liệu về kết quả thực hiện đề tài	10/2022	- Ban Chỉ đạo và Tổ Biên tập xây dựng Đề án “Tiếp tục đẩy mạnh CNH, HDH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trình Hội nghị Trung ương lần thứ 6 Khóa XIII - Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương phục vụ xây dựng Hồ sơ Luật phát triển công nghiệp; các đề án, chiến lược liên quan đến công nghiệp.	
	05 bài báo khoa học trong nước và 01 bài đăng Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia Các Kỷ yếu Hội thảo, Tọa đàm thực hiện trong khuôn khổ đề tài.	11/2022	Ban KTTW phục vụ xây dựng Đề án “Tiếp tục đẩy mạnh CNH, HDH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trình Hội nghị Trung ương lần thứ 6 Khóa XIII. Trường Đại học KTQD tham khảo phục vụ công tác nghiên cứu và đào tạo sau đại học.	

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Là công trình nghiên cứu toàn diện, tổng thể về chủ trương, chính sách CNH, HĐH của Việt Nam từ Đại hội IV đến Đại hội XIII.

- Hệ thống hóa đầy đủ cơ sở lý luận về mô hình và chính sách CNH, HĐH; làm rõ kinh nghiệm thành công và thất bại của các nước trong thực hiện CNH, HĐH và rút ra các bài học đối với Việt Nam.

- Xây dựng hệ tiêu chí đánh giá kết quả CNH, HĐH; trên cơ sở đó đánh giá, làm rõ thực trạng CNH, HĐH giai đoạn 2011-2020 (tập trung vào giai đoạn 2011-2020).

- Đề xuất mô hình, quan điểm, mục tiêu, chính sách, nhiệm vụ và giải pháp CNH, HĐH của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Các kết quả nghiên cứu đã được chuyển giao, phục vụ xây dựng Đề án trình Hội nghị Trung ương 6 Khóa XIII ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 về “Tiếp tục đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. **Đây là Nghị quyết chuyên đề có tính tổng thể đầu tiên của Đảng về CNH, HĐH.**

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

- Sản phẩm của đề tài đã được chuyển giao, phục vụ trực tiếp xây dựng Đề án “Tiếp tục đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trình Hội nghị Trung ương 6 Khóa XIII (tên cũ của Đề án là: Chủ trương, chính sách CNH, HĐH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045) ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 “Tiếp tục đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Vì vậy, đề tài có tính ứng dụng thực tiễn cao, tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, góp phần triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

- Kết quả nghiên cứu của đề tài phục vụ Ban Kinh tế Trung ương triển khai công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết 29 của BCH Trung ương. Đồng thời, là tài liệu tham khảo phục vụ Chính phủ và các bộ, ngành xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 29.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Đạt
- Không đạt

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



TS. Nguyễn Đức Hiền

PGS.TS. Nguyễn Hồng Sơn